

BỐI CẢNH KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CHO NĂM 2026

● ĐÀO ĐĂNG MĂNG

Trưởng Đại học Kiến trúc Hà Nội

TÓM TẮT:

Số liệu cho thấy kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô GDP, hoạt động sản xuất kinh doanh, thị trường tài chính, xuất - nhập khẩu hàng hóa và lực lượng lao động. Tuy nhiên, nền kinh tế cũng đối diện với thách thức từ biến động chi phí đầu vào, áp lực cạnh tranh trong bối cảnh quốc tế và bất ổn thương mại toàn cầu. Trên cơ sở đó, bài báo phân tích những điểm mạnh và hạn chế nổi bật trong năm 2025, đồng thời đề xuất các giải pháp chính sách nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững và hiệu quả trong năm 2026.

Từ khóa: tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát, GDP.

1. Đặt vấn đề

Năm 2025 đánh dấu một giai đoạn quan trọng trong tiến trình phát triển kinh tế của Việt Nam khi nền kinh tế vừa tiếp tục duy trì đà phục hồi, vừa phải thích ứng với những biến động ngày càng phức tạp của môi trường kinh tế trong nước và quốc tế. Bên cạnh những kết quả tích cực về tăng trưởng, mở rộng sản xuất và cải thiện môi trường đầu tư, nền kinh tế vẫn chịu tác động đáng kể từ áp lực tăng giá đầu vào, biến động thị trường hàng hóa thế giới và những rủi ro về lạm phát. Những yếu tố này không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mà còn tác động trực tiếp đến đời sống người dân và mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô.

Thực tiễn cho thấy, sự gia tăng chi phí nguyên vật liệu, năng lượng và dịch vụ đầu vào đã làm thu hẹp biên lợi nhuận của nhiều doanh nghiệp, đồng thời đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác điều hành chính sách kinh tế. Việc duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý

trong khi vẫn kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trở thành bài toán trọng tâm đối với Chính phủ và các cơ quan quản lý. Trong bối cảnh đó, việc đánh giá một cách toàn diện tình hình kinh tế năm 2025 có ý nghĩa quan trọng, giúp nhận diện rõ những kết quả đạt được, những hạn chế tồn tại và các yếu tố rủi ro tiềm ẩn.

Trên cơ sở phân tích bối cảnh và diễn biến kinh tế năm 2025, việc đề xuất các giải pháp phù hợp cho năm 2026 là yêu cầu cấp thiết. Các giải pháp này cần hướng tới mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao năng lực chống chịu của nền kinh tế trước biến động bên ngoài, đồng thời tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn. Vì vậy, nghiên cứu tình hình kinh tế năm 2025 và đề xuất giải pháp cho năm 2026 không chỉ mang ý nghĩa tổng kết thực tiễn mà còn góp phần hỗ trợ hoạch định chính sách và định hướng phát triển kinh tế Việt Nam trong giai đoạn tiếp theo.

2. Tình hình kinh tế Việt Nam năm 2025

Năm 2025 là một dấu mốc quan trọng đánh dấu bước phát triển mới của nền kinh tế Việt Nam khi nền kinh tế tiếp tục phục hồi sau khó khăn do đại dịch và những biến động kinh tế toàn cầu. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) theo báo cáo chính thức của Tổng cục Thống kê năm 2025 ước tăng 8,02% so với năm trước, xếp trong nhóm những mức tăng trưởng cao nhất ở khu vực và tiến gần hơn với mục tiêu dài hạn về phát triển bền vững của quốc gia. Đây là tốc độ tăng trưởng ấn tượng, chỉ thấp hơn một chút so với mức cao nhất những năm gần đây, thể hiện sự linh hoạt và khả năng thích ứng của nền kinh tế trước những biến động của thị trường quốc tế và chi phí đầu vào tăng cao.

Tăng trưởng GDP năm 2025 không chỉ phản ánh quy mô kinh tế mở rộng, mà còn cho thấy những chuyển dịch tích cực trong cấu trúc kinh tế. Khu vực công nghiệp và xây dựng đóng góp mạnh trong tăng trưởng chung với mức tăng giá trị tăng thêm lên tới gần 9%, nhờ sự phục hồi và mở rộng sản xuất tại các doanh nghiệp chế biến, chế tạo. Khu vực dịch vụ giữ vai trò chủ đạo với mức tăng gần 8,62%, thể hiện vai trò của tiêu dùng nội địa, thị trường du lịch phục hồi và các dịch vụ số ngày càng phát triển. Trong khi đó khu vực nông nghiệp vẫn giữ được sự ổn định cần thiết mặc dù đối mặt với thách thức từ biến đổi khí hậu và chi phí đầu vào.

Một điểm nhấn nổi bật là hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp trong quý IV năm 2025 được đánh giá tích cực. Theo kết quả khảo sát xu hướng kinh doanh của doanh nghiệp, có tới 75,8% số doanh nghiệp nhận định hoạt động sản xuất và kinh doanh trong quý này “tốt hơn và giữ ổn định” so với quý trước, trong đó 25,4% đánh giá là “tốt hơn” và 50,4% đánh giá là “giữ ổn định”. Chỉ còn 24,2% doanh nghiệp đánh giá rằng hoạt động sản xuất và kinh doanh khó khăn hơn so với quý III năm 2025. Điều này thể hiện phần lớn doanh nghiệp đã bắt nhịp được với điều kiện thị trường và chi phí đầu vào, duy trì được hoạt động sản xuất hiệu quả.

Sự lạc quan này là tín hiệu tích cực cho bức tranh tổng thể, nhưng không phải mọi ngành đều đồng đều

về mức độ cải thiện. Khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo được ghi nhận là nhóm lạc quan nhất với khoảng 79,1% doanh nghiệp đánh giá hoạt động của mình trong quý IV/2025 là tốt hơn hoặc giữ ổn định so với quý III, phản ánh sức bật mạnh mẽ ở nhóm ngành này. Ngành thương mại và dịch vụ cũng duy trì đánh giá tích cực khi 76,2% doanh nghiệp nhận định hoạt động môi trường kinh doanh quý IV thuận lợi hơn, hoặc ổn định so với quý III năm 2025. Trong khi đó ở ngành xây dựng, tỷ lệ doanh nghiệp có nhận định tích cực là 71,9%, một phần phản ánh chi phí đầu vào xây dựng và vật liệu lên cao hơn, khiến một số doanh nghiệp gặp nhiều thách thức hơn.

Một trong những yếu tố nổi bật của bức tranh kinh tế năm 2025 là số lượng doanh nghiệp thành lập mới và trở lại hoạt động tăng đáng kể. Tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động trong năm 2025 đạt gần 297,5 nghìn doanh nghiệp, tăng 27,4% so với năm trước, cùng tổng vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế tăng mạnh gần 77,8% so với năm 2024. Điều này cho thấy niềm tin của nhà đầu tư và doanh nghiệp trong nước vào triển vọng phát triển là tương đối tích cực, bất chấp những thách thức từ chi phí sản xuất và biến động thị trường.

Xu hướng này không chỉ phản ánh sự phục hồi nội lực, mà còn cho thấy vai trò của môi trường kinh doanh được cải thiện. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cổ vũ khởi nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số và đầu tư vào công nghệ đã góp phần tạo xung lực cho cộng đồng doanh nghiệp mở rộng hoạt động. Tuy nhiên, lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường cũng tăng lên; có tới hơn 227,2 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường trong năm 2025, tăng khoảng 14,8% so với 2024. Đây là tín hiệu đáng lưu ý cho thấy, bên cạnh những doanh nghiệp thích ứng tốt, vẫn có một bộ phận không nhỏ gặp khó khăn trước chi phí đầu vào gia tăng hoặc thách thức cạnh tranh.

Hoạt động thương mại nội địa và xuất nhập khẩu tiếp tục là động lực tăng trưởng quan trọng cho nền kinh tế. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt hơn 7.000 nghìn tỷ đồng trong năm 2025, tăng 9,2% so với năm trước. Đây là minh chứng cho sức mua nội

địa ổn định và đóng góp đáng kể của tiêu dùng trong tăng trưởng tổng thể. Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ cũng tăng mạnh, phản ánh khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế và sự chủ động trong mở rộng thị trường xuất khẩu.

Thị trường lao động cũng cho thấy sự cải thiện so với các năm trước. Nhiều doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất, tăng tạo việc làm và cải thiện điều kiện làm việc, mặc dù vẫn còn thách thức về sự thiếu hụt lao động chất lượng cao ở một số lĩnh vực đặc thù. Việc tăng tổng mức đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành lên hơn 4.150 nghìn tỷ đồng, tăng 12,1% so với năm trước, cũng cho thấy sự mở rộng của hoạt động đầu tư, đặc biệt là đầu tư trực tiếp nước ngoài được duy trì ở mức cao trong năm qua, góp phần vào việc thúc đẩy tăng trưởng và tạo công ăn việc làm.

Có thể thấy, từ tăng trưởng GDP, hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng, xuất - nhập khẩu đến đội ngũ doanh nghiệp hoạt động đều cho thấy bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2025 có nhiều gam màu sáng. Mức tăng trưởng hơn 8% cùng với tín hiệu tích cực từ cộng đồng doanh nghiệp là minh chứng rõ rệt cho khả năng phục hồi và thích ứng của nền kinh tế. Tuy nhiên, những thách thức từ biến động chi phí đầu vào, áp lực cạnh tranh quốc tế, lạm phát chi phí và sự gia tăng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường vẫn đòi hỏi những giải pháp linh hoạt trong chính sách và quản trị kinh tế để duy trì đà tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo.

3. Mục tiêu phát triển kinh tế năm 2026 và định hướng giải pháp

Bước sang năm 2026, Chính phủ Việt Nam xác định mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở mức cao, nhằm tạo đà cho giai đoạn kế hoạch 5 năm 2026 - 2030. Theo Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước được đặt ra từ 10% trở lên, phản ánh quyết tâm đẩy nhanh tốc độ phục hồi và mở rộng quy mô nền kinh tế trong bối cảnh kinh tế thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Song song với đó, các chỉ tiêu quan trọng khác cũng được xác lập, như GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5.400 - 5.500 USD, năng suất lao động xã hội tăng trên 8%, chỉ số giá tiêu

dùng được kiểm soát ở mức khoảng 4,5%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị duy trì dưới 4% và tỷ lệ lao động qua đào tạo tiếp tục được nâng lên.

Những mục tiêu này cho thấy định hướng điều hành năm 2026 không chỉ nhấn mạnh đến tốc độ tăng trưởng mà còn chú trọng chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của nền kinh tế. Tuy nhiên, bối cảnh thực hiện các mục tiêu nêu trên đặt ra không ít thách thức, đặc biệt là áp lực chi phí đầu vào và giá cả vẫn duy trì ở mức cao sau năm 2025. Giá nguyên vật liệu, năng lượng và chi phí logistics tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp, qua đó tác động đến khả năng mở rộng sản xuất và đầu tư. Vì vậy, việc đạt được mục tiêu tăng trưởng cao trong năm 2026 đòi hỏi hệ thống giải pháp đồng bộ, linh hoạt và có trọng tâm.

Một trong những định hướng giải pháp quan trọng là tiếp tục giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Chính sách tài khóa cần được điều hành theo hướng chủ động, tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, nhất là các dự án hạ tầng chiến lược về giao thông, năng lượng và chuyển đổi số. Việc đẩy mạnh giải ngân đầu tư công không chỉ góp phần kích thích tổng cầu mà còn giúp giảm chi phí logistics, nâng cao năng lực kết nối của nền kinh tế, từ đó hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng GDP đã đề ra cho năm 2026.

Cùng với đó, chính sách tiền tệ cần được điều hành linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa nhằm kiểm soát lạm phát và ổn định thị trường tài chính. Việc kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng quanh mức 4,5% vừa giúp bảo đảm ổn định đời sống dân cư, vừa tạo dư địa cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp vẫn đang chịu sức ép từ chi phí đầu vào gia tăng và biến động thị trường quốc tế.

Một định hướng giải pháp mang tính nền tảng khác là nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp, coi đây là yếu tố quyết định để hiện thực hóa các mục tiêu kinh tế năm 2026. Doanh nghiệp cần được khuyến khích đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình quản trị và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, qua đó giảm thiểu tác động tiêu cực của biến động

chi phí. Vai trò hỗ trợ của Nhà nước thể hiện ở việc hoàn thiện khung khổ pháp lý, cải cách thủ tục hành chính, đồng thời triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận vốn, công nghệ và đào tạo nhân lực.

Bên cạnh đó, việc thúc đẩy xuất khẩu và đa dạng hóa thị trường tiếp tục là giải pháp quan trọng nhằm

duy trì động lực tăng trưởng. Tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới sẽ giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường, giảm phụ thuộc vào một số đối tác truyền thống và nâng cao giá trị gia tăng của hàng hóa xuất khẩu. Điều này góp phần củng cố cán cân thương mại và hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng cao trong năm 2026 ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Đặng Ngọc Tú (2025). Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2025 và triển vọng năm 2026. Truy cập từ: <https://nief.mof.gov.vn/ngghien-cuu-trao-doi/tang-truong-kinh-te-viet-nam-nam-2025-va-trien-vong-nam-2026-11683.html>.

Tổng cục Thống kê (2025). Báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2025.

Quốc hội (2025). Nghị quyết số 244/2025/QH15 của Quốc hội: Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Quốc hội (2025). Nghị quyết số 192/2025/QH15 của Quốc hội: Về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

Ngày nhận bài: 29/12/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 10/01/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 26/01/2026

VIETNAM'S ECONOMIC LANDSCAPE IN 2025 AND POLICY DIRECTIONS FOR DEVELOPMENT IN 2026

● **DAO DANG MANG**

Hanoi University of Architecture

ABSTRACT:

Recent data indicate that the Vietnamese economy continues to expand significantly in terms of GDP size, production and business activities, financial market development, international trade, and labor force participation. Despite these positive trends, the economy also faces a range of challenges, including volatility in input costs, intensifying international competition, and growing instability in the global trading environment. Against this backdrop, the study examines the key strengths and structural weaknesses of the Vietnamese economy in 2025, providing an analytical assessment of current economic conditions and their implications for the country's development trajectory toward 2026.

Keywords: economic growth, macroeconomic stability, inflation, GDP.